

Số: **1960** /HQHCM - TXNK  
V/v phân loại mặt hàng khẩu trang  
vải thông thường

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **08** tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Uniqlo Việt Nam  
Địa chỉ: Tầng 26, Tòa Nhà Trụ Sở Điều Hành và Trung Tâm Thương Mại Viettel,  
285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, TPHCM.

Phúc đáp công văn số UQVN10/CV-Uniqlo của Quý Công ty về việc đề nghị hướng dẫn áp mã số HS cho mặt hàng khẩu trang vải dệt kim thông thường sử dụng hàng ngày, về việc này Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh hướng dẫn như sau:

**1. Hướng dẫn phân loại hàng hóa:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 26 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014: *“Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam”*.

Căn cứ khoản 2, Điều 16 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 của Chính Phủ: *“Việc phân loại hàng hóa căn cứ vào hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin về thành phần, tính chất lý, hóa, tính năng, công dụng của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”*.

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại phụ lục của thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Căn cứ nội dung Chương 61: *“Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc”*

Căn cứ nội dung chú giải 1 Chương 61:

*“Chương này chỉ áp dụng với mặt hàng may mặc sẵn được dệt kim hoặc móc.”*

Căn cứ nội dung Chương 63: *“Các mặt hàng dệt đã hoàn thiện khác; bộ vải; quần áo dệt đã qua sử dụng và các loại hàng dệt đã qua sử dụng khác (khác 65); vải vụn.”*

Căn cứ nội dung chú giải 1 Chương 63:

*“Phần chương I chỉ áp dụng cho các sản phẩm may sẵn đã hoàn thiệ*

*được làm từ bất cứ loại vải dệt nào.”*

Căn cứ nội dung nhóm 63.07: “Các mặt hàng đã hoàn thiện khác kể cả mẫu cắt may.”

Tham khảo nội dung chú giải chi tiết HS 2017 nhóm 63.07:

*“Nhóm này bao gồm các mặt hàng may sẵn làm từ bất cứ vật liệu dệt nào, không được đề cập một cách chi tiết hơn ở trong nhóm khác của phần XI hoặc ở nơi khác trong Danh mục. Cụ thể, nhóm này bao gồm : ...*

*(23) Mạng che mặt (face masks) dùng để che bụi, mùi,..., không được lắp các bộ phận lọc thế thay thế được, nhưng có nhiều lớp làm từ vật liệu không dệt, được hoặc không được xử lý bằng than hoạt tính hoặc có 1 lớp giữa bằng sợi tổng hợp....”*

Căn cứ các nội dung hướng dẫn phân loại nêu trên, theo công văn trình bày của quý doanh nghiệp, mặt hàng là khẩu trang vải thông thường sử dụng hàng ngày không phải là khẩu trang y tế, phù hợp thuộc nhóm 63.07, mã số 6307.90.90 “- - Loại khác” theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

## **2. Hướng dẫn thủ tục xác định trước mã số:**

Thủ tục và điều kiện xác định trước mã số quy định tại Điều 23, Điều 24 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính Phủ. Khoản 11, Điều 1 Nghị Định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/04/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ. Theo đó, Công ty gửi hồ sơ đến Tổng cục Hải quan ( theo địa chỉ: Lô E3, đường Dương Đình Nghệ, (số 9, Phố Dương Đình Nghệ), Quận Cầu giấy, TP.Hà Nội) để được giải quyết đúng theo thẩm quyền.

Hồ sơ xác định trước mã số thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

## **3. Hướng dẫn mã số trên giấy chứng nhận xuất xứ:**

Theo qui định tại khoản 2 điều 1 Thông tư số 62/2019/TT-BTC ngày 05/9/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về xác định xuất xứ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh trả lời đề doanh nghiệp được biết./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Đ/c Phó Cục Trưởng (để báo cáo);
- Các Chi cục Hải quan trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, TXNK. (Hải.04 bản).

TL. CỤC TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Quốc Toàn